

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 21/2017/HNGĐ-ST

Ngày 21 - 8 - 2017

V/v ly hôn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Huy
2. Ông Phạm Anh Tuấn

- Th- ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai, Th- ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tr- ởng - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/ 2017/ TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 về việc kiện ly hôn, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 27/ 2017/ QĐXX - ST ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1983

Đều có HKTT: Thôn Th, xã Th, huyện X, thành phố Hà Nội.

Chị Ng có mặt, anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và những lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Ng trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Ng và anh Vũ Văn H tự nguyện kết hôn vào ngày 14/01/2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Sau khi c- ối, chị về chung sống với anh H tại thôn Tri Thủy, xã Tri Thủy, sau đó vợ chồng vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn. Quan hệ vợ chồng hòa thuận đ- ợc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H mãi chơi bời, không làm chủ đ- ợc bản thân và sử dụng ma túy, không quan tâm đến gia đình. Chị đã ly thân với anh H từ tháng 10 năm 2015 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, hạnh phúc không có, chị đề nghị đ- ợc ly hôn anh H.

- Về con chung: Không có
 - Về tài sản chung: Không có
- Về phía anh Vũ Văn H:

Quá trình giải quyết vụ án, anh H không đến Tòa làm việc nên Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Tri Thủy và làm việc với ông Vũ Văn H (Bố đẻ anh H). Qua xác minh cho thấy anh H vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn Tri Thủy, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, nh- ng thời điểm giải quyết vụ án không có mặt tại địa ph- ơng, anh Hùng vẫn thường xuyên liên lạc về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Tri Thủy, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên. Vì vậy, Toà án đã nhờ bố đẻ anh Hùng là ông Vũ Văn H tổng đạt giúp các văn bản tố tụng của Tòa án gồm: Giấy triệu tập, Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đ- a vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa.

Mặc dù đã đ- ọc Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, phía ông Vũ Văn H (là bố đẻ anh H) cũng khẳng định đã liên hệ và thông báo lại cho anh H nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án về việc giải quyết ly hôn nh- ng anh H cố tình không đến Tòa làm việc nên không rõ quan điểm của anh H.

Tại phiên toà: Chị Ng giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các qui định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn ch- a chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Ng và không xem xét quan hệ tài sản chung vợ chồng do anh H vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Mặc dù vào thời điểm Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, anh H không có mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú là thôn Tri Thủy, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, song quá trình Tòa án thu thập chứng cứ thông qua xác minh tại UBND xã Tri Thủy và làm việc với ông Vũ Văn H là (bố đẻ anh H) cho thấy anh H vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình bố mẹ đẻ, Tòa án đã nhiều lần triệu tập và giao các văn bản tố tụng cho anh H thông qua bố anh H là ông H, ông H cũng khẳng định đã giao và thông báo lại cho anh H giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án nh- ng vẫn không thấy anh H đến Tòa làm việc nên bị coi là tr- ờng hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ và cố tình không đến Tòa làm việc, vì vậy, không cần sự có mặt của anh H, Tòa án vẫn tiến hành đ- a vụ án ra xét xử.

Về hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân của chị Lê Thị Ng và anh Vũ Văn H, tuy là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tri

Thủy, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, thời gian chung sống với nhau ngắn, bằng việc cả hai từ bỏ chung sống với nhau từ cuối năm 2015 cho đến nay là một bằng chứng nói lên quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh H tuy không rõ nguyên nhân từ đâu, song đã ẩn chứa những mâu thuẫn, bất đồng hết sức nghiêm trọng.

Do thời gian ly thân đã gần 02 năm, mọi nết kéo trở nên vô vọng, tình cảm vợ chồng không còn, phía chị Ng quyết định xin ly hôn anh H. Quá trình tố tụng, việc anh H cố tình không chịu đến tòa làm việc không chỉ thể hiện thái độ không tôn trọng cơ quan tố tụng mà ở một góc độ khác còn thể hiện ý thức không mong muốn hòa giải đoàn tụ vợ chồng.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ng và anh H đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân là hạnh phúc gia đình không đạt được, hôn nhân tồn tại chỉ là hình thức, không còn ý nghĩa. Vì vậy, yêu cầu của chị Nga xin ly hôn anh H là có cơ sở, nên áp dụng các quy định tại các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 của BLDS chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Ng, cho chị Ng được ly hôn với anh H.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án do anh H không đến Tòa làm việc nên ch- a có đầy đủ căn cứ xác định được tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự vắng mặt nên phân tài sản, công nợ của vợ chồng cần tách ra ch- a xét trong vụ án này và sẽ được giải quyết trong vụ án khác nếu có tranh chấp phát sinh .

Về án phí: Chị Nga phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị Ng được ly hôn anh Vũ Văn H.
2. Về án phí: Chị Lê Thị Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào khoản tiền 300.000đ đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số AE/2010/0004766 ngày 10/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị Ng đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND thành phố
- VKSND thành phố, huyện
- Chi cục THADS huyện.
- Các đ- ơng sự.
- UBND xã Tri Thủy
- L- u hồ sơ + VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

